

Số: 84/2022/QĐST-HNGĐ

Chiêm Hoá, ngày 01 tháng 6 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 110/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Bàn Đức M, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn Nà L, xã Phú B, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Chị Ma Thị D, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Thôn Nặm K, xã Hùng M, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bàn Đức M và chị Ma Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung; tài sản chung; vay nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Bàn Đức M là hộ nghèo, thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo quy định pháp luật.

Chị Ma Thị D phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 75.000đ (Bảy mươi năm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- UBND xã Phú Bình;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Hoàng Mạnh Tuấn